

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19 tháng 9 năm 2022

“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận

2. Bà Lê Thị Nhớ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Lê Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 201/2022/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc *“Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 201/2022/QĐST - HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: K20/33 Hoàng Hoa Th, phường Tân Ch, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Trương Lê Anh Kh - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: K20/33 Hoàng Hoa Th, phường Tân Ch, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 02.6.2022, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Q trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Q và ông Trương Lê Anh Kh kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà về chung sống tại nhà bố mẹ ông Khoa tại địa chỉ số K20/33 Hoàng Hoa Th, phường Tân Ch, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống với nhau, bà Quanh và ông Khoa thường xuyên xảy ra sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không cùng suy nghĩ, hay cãi vã. Ông bà đã sống ly thân được 03 năm nên bà đã cùng con về sống với cha mẹ ruột tại xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nay bà Quanh nhận thấy không còn tình cảm với ông Khoa, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Khoa.

- *Về quan hệ con chung:* Bà Quanh xác nhận, bà và ông Khoa có 01 con chung tên Trương Nguyễn Hải Đăng - Sinh ngày 07/11/2017. Ly hôn, bà Quanh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung và không yêu cầu ông Khoa cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hiện nay, con chung đang sống cùng với bà Quanh tại xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Về tài sản chung:* Bà Quanh xác nhận bà và ông Khoa không có tài sản chung.

- *Về nợ chung:* Bà Quanh xác nhận bà và ông Khoa không nợ ai và không ai nợ vợ chồng bà.

*** Bị đơn ông Trương Lê Anh Kh :** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Khoa vắng mặt cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Quanh nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Khoa.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:**

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không tham gia quá trình tố tụng là không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án: Đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của bà Nguyễn Thị Q đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 51, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Quanh. Đề nghị HĐXX xử cho bà Quanh ly hôn với ông Khoa và giao con tên là Trương Nguyễn Hải Đăng - Sinh ngày 07/11/2017 cho bà Quanh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà Quanh không yêu cầu ông Khoa cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, bị đơn ông Trương Lê Anh Kh có cư trú tại quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Trương Lê Anh Kh vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trương Lê Anh Kh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Q giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng giải quyết cho bà Quanh được ly hôn ông Trương Lê Anh Kh.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Q và ông Trương Lê Anh Kh xây dựng gia đình vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Việc kết hôn giữa bà Quanh và ông Khoa là hoàn

toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Quanh và ông Khoa là hoàn toàn hợp pháp.

Xét thấy trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà Quanh xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng hay cãi vã. Hiện nay, bà Quanh và ông Khoa đã sống ly thân được 03 năm. Tại phiên tòa, bà Quanh xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Khoa nên mong muốn được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Trương Lê Anh Kh đều vắng mặt và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Quanh. Điều này thể hiện ông Khoa không có thiện chí muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hơn nữa, qua xác minh tại địa phương nơi ông Khoa, bà Quanh sinh sống, Tòa án xác định được những mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Quanh và ông Khoa là có thật. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng bà Quanh và ông Khoa đã đến mức trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Q đối với ông Trương Lê Anh Kh .

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Bà Nguyễn Thị Q và ông Trương Lê Anh Kh có 01 con chung tên Trương Nguyễn Hải Đăng - Sinh ngày 07/11/2017. Quá trình giải quyết vụ án, bà Quanh xác nhận con chung đang sống ổn định với bà nên bà có nguyện vọng nuôi dưỡng con đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Khoa cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu giao con chung của bà Quanh thì thấy: Bà Quanh có nguyện vọng nuôi 01 con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Khoa vắng mặt và không có ý kiến gì về việc bà Quanh có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Ngoài ra, hiện nay con chung của ông Khoa và bà Quanh đang được bà Quanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Quanh không yêu cầu ông Khoa cấp dưỡng nuôi con và ông Khoa không có ý kiến gì về vấn đề này nên HĐXX không xem xét.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Q xác định, bà và ông Khoa không có. Quá trình giải quyết vụ án ông Khoa vắng mặt và không có ý kiến gì đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không đề cập. Nếu sau này, bà Quanh và ông Khoa có tranh chấp về phần tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[3] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con chung” của bà Nguyễn Thị Q đối với ông Trương Lê Anh Kh .

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Q – Sinh năm 1990 được ly hôn ông Trương Lê Anh Kh – Sinh năm 1995.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 53/2017 ngày 15.6.2017 của UBND phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật).

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên con chung tên Trương Nguyễn Hải Đăng - Sinh ngày 07/11/2017 cho bà Nguyễn Thị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Ông Trương Lê Anh Kh không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002829 ngày 24.6.2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Quanh đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thủy

